

TỈNH ỦY QUẢNG TRỊ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số 131-CV/TU

Quảng Trị, ngày 10 tháng 7 năm 2019

về việc tổng kết 5 năm thực hiện
Quy chế bầu cử trong Đảng

CHỖ LẮNG
Số: 474
Ngày: 11/7/2019
Chuyên:

Kính gửi: Ban thường vụ các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

Thực hiện Công văn số 8558-CV/BTCTW ngày 01/7/2019 của Ban Tổ chức Trung ương “về việc tổng kết 5 năm thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng”, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề nghị ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc tiến hành tổng kết 5 năm thực hiện Quyết định số 244-QĐ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về việc ban hành quy chế bầu cử trong Đảng” với những yêu cầu sau:

1. Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng, làm căn cứ để nghiên cứu, đề xuất, bổ sung, sửa đổi Quy chế bầu cử.
2. Việc tổng kết được tiến hành từ cấp cơ sở. Bảo đảm khách quan, chính xác; đề cao trách nhiệm của các cấp ủy trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức tổng kết.
3. Báo cáo tổng kết phải bám đề cương (có gửi kèm theo), đánh giá rõ ưu điểm, khuyết điểm, hạn chế, bất cập trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện; chỉ rõ nguyên nhân; rút ra bài học kinh nghiệm; đề xuất kiến nghị với Trung ương những nội dung cụ thể cần bổ sung, sửa đổi Quy chế bầu cử trong Đảng.
4. Về cách thức thực hiện: cấp huyện và cơ sở xây dựng báo cáo tổng kết, thông qua cấp ủy, những chi bộ cơ sở không có cấp ủy thì thông qua chi bộ (bằng hình thức phù hợp). Những nơi có điều kiện, tổ chức hội nghị cấp ủy mở rộng để thảo luận, thông qua báo cáo.
5. Báo cáo tổng kết của các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc hoàn thành gửi về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy, đồng thời gửi bản điện tử theo địa chỉ notes: *VanThuToChuc/TUQuangTri/DCS/VN*) trước ngày 26/7/2019.

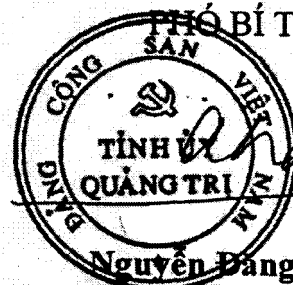
Đề nghị ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc chỉ đạo, thực hiện việc tổng kết đảm bảo chất lượng, tiến độ, thời gian./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Lưu VPTU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ BÍ THƯ



Nguyễn Đăng Quang

BTC lưu
 MP
 LNV 19/7

ĐỀ CƯƠNG
Báo cáo tổng kết thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng
(Quyết định số 244-QĐ/TW, ngày 09/6/2014
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng)

PHẦN MỞ ĐẦU

Khái quát tình hình, đặc điểm của tổ chức đảng và những vấn đề liên quan đến thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng (Quyết định số 244-QĐ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương).

PHẦN THỨ NHẤT
ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN
QUY CHẾ BẦU CỬ TRONG ĐẢNG

I. Về quán triệt, triển khai Quyết định số 244-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và Hướng dẫn số 04-HD/TW của Ban Bí thư¹

Nêu phương pháp, cách thức quán triệt, triển khai của cấp ủy, tổ chức đảng thuộc đảng bộ.

II. Kết quả thực hiện

Đánh giá kết quả thực hiện theo từng Chương, Điều, Khoản được quy định tại Quy chế bầu cử trong Đảng; đồng thời, nêu dẫn chứng, số liệu minh họa (nếu có).

1. Về Chương I

Đánh giá những kết quả đạt được và hạn chế, bất cập, vướng mắc trong thực hiện các nội dung:

- Đối tượng, phạm vi điều chỉnh.
- Nguyên tắc bầu cử.
- Hình thức bầu cử.
- Những nội dung khác.

2. Về Chương II

Đánh giá những kết quả đạt được và hạn chế, bất cập, vướng mắc trong thực hiện các nội dung:

- Nhiệm vụ của cấp ủy cấp triệu tập đại hội.
- Nhiệm vụ của đoàn chủ tịch.
- Nhiệm vụ của đoàn thư ký.
- Chức năng, nhiệm vụ của ban kiểm phiếu.
- Về áp dụng đối với việc bầu cử không phải đại hội.
- Những nội dung khác.

¹ Hướng dẫn số 04-HD/TW ngày 06/10/2014 của Ban Bí thư một số vấn đề cụ thể thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng.

3. Về Chương III

Đánh giá những kết quả đạt được và hạn chế, bất cập, vướng mắc trong thực hiện các nội dung:

- Về ứng cử.
- Thủ tục ứng cử.
- Về đề cử.
- Thủ tục đề cử.
- Việc ứng cử, đề cử của cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ.
- Ứng cử, đề cử làm đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp.
- Quyền bầu cử.
- Quy định về số dư và danh sách bầu cử.
- Phiếu bầu cử.
- Về danh sách trích ngang của các ứng cử viên.
- Những nội dung khác.
- Thống kê theo các biểu mẫu số 01, 02, 03.

4. Về Chương IV

Đánh giá những kết quả đạt được và hạn chế, bất cập, vướng mắc trong thực hiện các nội dung:

- Bầu cấp ủy.
- Bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.
- Bầu đoàn chủ tịch hoặc chủ tịch hội nghị ở phiên họp đầu tiên của cấp ủy khóa mới.
- Bầu ban thường vụ.
- Bầu bí thư, phó bí thư cấp ủy.
- Bầu ủy ban kiểm tra.
- Bầu bổ sung ủy viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy viên ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra.
- Những nội dung khác.

5. Về Chương V

Đánh giá những kết quả đạt được và hạn chế, bất cập, vướng mắc trong thực hiện các nội dung:

- Tính kết quả bầu cử.
- Biên bản bầu cử.
- Chuẩn y kết quả bầu cử.
- Những nội dung khác.

6. Về Chương VI

Đánh giá những kết quả đạt được và hạn chế, bất cập, vướng mắc trong thực hiện các nội dung:

- Thẩm quyền, thủ tục giải quyết khiếu nại, vi phạm Quy chế bầu cử.
- Xử lý vi phạm bầu cử.
- Thời hạn lưu trữ phiếu bầu cử.
- Những nội dung khác.
- Thống kê theo biểu mẫu số 04.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm và nguyên nhân

1.1. Ưu điểm

- Về công tác triển khai, quán triệt.
- Về nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên.
- Về thực hiện các nội dung của Quy chế bầu cử.
- Các vấn đề khác.

1.2. Nguyên nhân

2. Hạn chế, bất cập và nguyên nhân

2.1. Khuyết điểm, hạn chế, bất cập

- Về công tác triển khai, quán triệt.
- Về nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên.
- Về thực hiện các nội dung của Quy chế bầu cử.
- Về nội dung của Quy chế bầu cử.
- Các vấn đề khác.

2.2. Nguyên nhân

3. Bài học kinh nghiệm

IV. Một số vấn đề đặt ra

Nêu rõ những vấn đề đặt ra qua thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng cần đề nghị nghiên cứu để bổ sung, sửa đổi.

PHẦN THỨ HAI

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI QUY CHẾ BẦU CỬ

Từ thực tế thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng, các cấp ủy đề xuất, kiến nghị những vấn đề liên quan, cần bổ sung, sửa đổi Quy chế bầu cử.

I. Về kết cấu, bố cục, tên gọi của từng chương, điều

Kết cấu, bố cục của Quy chế bầu cử (Quyết định số 244-QĐ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương) đã phù hợp chưa? Có cần phải điều

chính, bổ sung gì không. Tên gọi của từng chương, điều có cần phải bổ sung, thay đổi không? Lý do.

II. Về nội dung cụ thể

Căn cứ các nội dung tại các chương, điều, khoản của Quy chế bầu cử, nêu cụ thể những nội dung nào không còn phù hợp; nội dung nào kế thừa; nội dung nào cần sửa đổi; nội dung nào cần bổ sung cho phù hợp với thực tế; vì sao?

ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG TRỊ
HUYỆN/THỊ/THÀNH....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng 7 năm 2019

TỔNG HỢP

Số người tự ứng cử tham gia ban chấp hành có tên trong danh sách bầu cử
tại đại hội nhiệm kỳ 2015- 2020

TT	TIÊU CHÍ	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp cơ sở	Cấp trên trực tiếp của cơ sở	Cấp tỉnh	
1	Tổ chức đảng trực thuộc ²					
	Trong đó: tổ chức đảng đã đại hội nhiệm kỳ 2015 - 2020					
2	Tổ chức đảng có người tự ứng cử tham gia ban chấp hành ³					
3	Số người tự ứng cử					
	Trong đó:					
	- Số người trúng cử					
	- Số người không trúng cử					

Người lập biểu

T/M BAN THƯỜNG VỤ
(Ký tên, đóng dấu)

² Tính đến 30/6/2019

³ Chỉ thống kê những trường hợp người tự ứng cử có tên trong danh sách bầu cử.

ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG TRỊ
HUYỆN/THỊ/THÀNH....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

....., ngày tháng 7 năm 2019

TỔNG HỢP

Số người không được cấp ủy triệu tập đại hội đề cử tham gia ban chấp hành
nhưng đại hội đề cử và được đưa vào danh sách bầu cử
đại hội nhiệm kỳ 2015- 2020

TT	TIÊU CHÍ	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp cơ sở	Cấp trên trực tiếp của cơ sở	Cấp tỉnh	
1	Tổ chức đảng trực thuộc ⁴					
	Trong đó: tổ chức đảng đã đại hội nhiệm kỳ 2015 - 2020					
2	Tổ chức đảng có người được đề cử vào danh sách bầu cử ⁵					
3	Số người được đưa vào danh sách bầu cử ⁶					
	Trong đó:					
	- Số người trúng cử					
	- Số người không trúng cử					

Người lập biểu

T/M BAN THƯỜNG VỤ
(Ký tên, đóng dấu)

⁴ Tính đến 30/6/2019

⁵ Tổ chức đảng có người không được cấp ủy triệu tập đại hội đề cử tham gia ban chấp hành nhưng được đại hội đề cử và được đưa vào danh sách bầu cử.

⁶ Người không được cấp ủy triệu tập đại hội đề cử tham gia ban chấp hành nhưng được đại hội đề cử và được đưa vào danh sách bầu cử.

ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG TRỊ
HUYỆN/THỊ/THÀNH....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

....., ngày tháng 7 năm 2019

TỔNG HỢP

**Số lượng cấp ủy viên vi phạm Điều 13, Quy chế bầu cử trong Đảng
đại hội nhiệm kỳ 2015- 2020**

TT	TIÊU CHÍ	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp cơ sở	Cấp trên trực tiếp của cơ sở	Cấp tỉnh	
1	Tổ chức đảng trực thuộc ⁷					
	<i>Trong đó: tổ chức đảng đã đại hội nhiệm kỳ 2015 - 2020</i>					
2	Tổ chức đảng có cấp ủy viên vi phạm					
3	Cấp ủy viên vi phạm					
3.1	Ủy viên ban chấp hành					
	<i>Trong đó:</i>					
	+ Đề cử người ngoài danh sách					
	+ Tự ứng cử					
	+ Không rút tên khi được đề cử					
3.2	Ủy viên ban thường vụ					
	<i>Trong đó:</i>					
	+ Đề cử người ngoài danh sách					
	+ Tự ứng cử					
	+ Không rút tên khi được đề cử					

Người lập biểu

T/M BAN THƯỜNG VỤ
(Ký tên, đóng dấu)

⁷ Tính đến 30/6/2019

ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG TRỊ
HUYỆN/THỊ/THÀNH....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

....., ngày tháng 7 năm 2019

TỔNG HỢP

**Kết quả xử lý kỷ luật về vi phạm Quy chế bầu cử trong Đảng
đại hội nhiệm kỳ 2015- 2020**

TT	TIÊU CHÍ	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Cấp cơ sở	Cấp trên trực tiếp của cơ sở	Cấp tỉnh	
1	Tổ chức đảng trực thuộc ⁸					
	Trong đó: tổ chức đảng đã đại hội nhiệm kỳ 2015 - 2020					
2	Tổ chức đảng bị xử lý kỷ luật					
3	Cấp ủy viên bị xử lý kỷ luật					
3.1	Vi phạm Quy chế bầu cử					
	- Ủy viên ban chấp hành					
	- Ủy viên ban thường vụ					
3.2	Trong đó: Vi phạm Điều 13					
	- Ủy viên ban chấp hành					
	- Ủy viên ban thường vụ					
4	Đảng viên bị xử lý kỷ luật					

Người lập biểu

T/M BAN THƯỜNG VỤ
(Ký tên, đóng dấu)

⁸ Tính đến 30/6/2019